

UBND TỈNH HƯNG YÊN  
**SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /SNV-VP  
V/v lập danh sách thủ tục  
hành chính được giải quyết  
theo hình thức liên thông

Hưng Yên, ngày 06 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh.

Sở Nội vụ nhận được Công văn số 557/VPUB-PVHCC&KSTT ngày 27/12/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc lập danh sách thủ tục hành chính (TTHC) được giải quyết theo hình thức liên thông phục vụ công tác chấm điểm chỉ số cải cách hành chính tỉnh năm 2024.

Sau khi rà soát các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý, Sở Nội vụ lập danh sách 48 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông.

(có Danh sách kèm theo)

Sở Nội vụ trân trọng gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ký bởi: SỞ NỘI VỤ  
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN  
Thời gian ký: 06/01/2025  
15:30:29

**Nguyễn Thị Thiệu Hương**

**DANH SÁCH**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ**  
**NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NỘI VỤ GIẢI QUYẾT THEO HÌNH THỨC LIÊN THÔNG**  
*(Ban hành kèm theo Công văn số      /SNV-VP ngày      / /2025 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên)*

| STT                           | Tên TTHC\nhóm TTHC                                                                      | Cơ quan chủ<br>trì/tiếp nhận hồ sơ | Cơ quan phối hợp/ban hành<br>văn bản giải quyết |
|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------|
| HÌNH THỨC LIÊN THÔNG CẤP TỈNH |                                                                                         |                                    |                                                 |
| I.                            | Lĩnh vực công chức                                                                      |                                    |                                                 |
| 1                             | Thủ tục thi tuyển công chức                                                             | Sở Nội vụ                          | UBND tỉnh                                       |
| 2                             | Thủ tục xét tuyển công chức                                                             |                                    |                                                 |
| 3                             | Thủ tục tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý                     |                                    |                                                 |
| II.                           | Lĩnh vực chính quyền địa phương                                                         |                                    |                                                 |
| 1                             | Phân loại đơn vị hành chính cấp xã                                                      | Sở Nội vụ                          | UBND tỉnh                                       |
| III                           | Lĩnh vực quản lý nhà nước về hội                                                        |                                    |                                                 |
| 1                             | Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội                                            | Sở Nội vụ                          | UBND tỉnh                                       |
| 2                             | Thủ tục thành lập hội                                                                   |                                    |                                                 |
| 3                             | Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội |                                    |                                                 |
| 4                             | Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội       |                                    |                                                 |
| 5                             | Thủ tục chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội                                              |                                    |                                                 |
| 6                             | Thủ tục hội tự giải thể                                                                 |                                    |                                                 |
| 7                             | Thủ tục cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện                              |                                    |                                                 |
| 8                             | Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn                  |                                    |                                                 |

|     |                                                                                                                                                        |           |           |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------|
| IV  | Lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ                                                                                                                       |           |           |
| 1   | Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ                                                                                               | Sở Nội vụ | UBND tỉnh |
| 2   | Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ |           |           |
| 3   | Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ                                                                                          |           |           |
| 4   | Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ                                                                                           |           |           |
| 5   | Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động                                                                               |           |           |
| 6   | Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ                                                                                  |           |           |
| 7   | Thủ tục quỹ tự giải thể                                                                                                                                |           |           |
| V   | Lĩnh vực thi đua, khen thưởng                                                                                                                          |           |           |
| 1   | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh                                                                                                 | Sở Nội vụ | UBND tỉnh |
| 2   | Thủ tục tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh                                                                                                       |           |           |
| 3   | Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh                                                                                           |           |           |
| 4   | Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc                                                                                                       |           |           |
| 5   | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh theo chuyên đề                                                                                  |           |           |
| 6   | Thủ tục tặng Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh theo chuyên đề                                                                                        |           |           |
| 7   | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh về thành tích đột xuất                                                                          |           |           |
| 8   | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh cho gia đình                                                                                    |           |           |
| 9   | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh về thành tích đối ngoại                                                                         |           |           |
| VI. | Lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác thanh niên                                                                                                       |           |           |
| 1   | Thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh                                                                                                     | Sở Nội vụ | UBND tỉnh |
| 2   | Giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh                                                                                                        |           |           |
| 3   | Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh                                                                                                   |           |           |

| VII. | Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo                                                                                                                     |           |           |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------|
| 1    | Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh                                                                        | Sở Nội vụ | UBND tỉnh |
| 2    | Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh                                                          |           |           |
| 3    | Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh                             |           |           |
| 4    | Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích                                |           |           |
| 5    | Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam                                                    |           |           |
| 6    | Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam                   |           |           |
| 7    | Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh           |           |           |
| 8    | Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác            |           |           |
| 9    | Thủ tục thông báo thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam                                |           |           |
| 10   | Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh                                              |           |           |
| 11   | Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh |           |           |
| 12   | Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh                                    |           |           |
| 13   | Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc                                                                 |           |           |

|    |                                                                                                                                             |  |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 14 | Thủ tục thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc                                                         |  |  |
| 15 | Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh                        |  |  |
| 16 | Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương                                  |  |  |
| 17 | Thủ tục thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức |  |  |